

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/2023/NQ-HĐND

Điện Biên, ngày 14 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Quy định cơ chế huy động, sử dụng nguồn vốn tín dụng và nguồn vốn
hợp pháp khác thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia
giai đoạn 2021 - 2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010; Luật sửa đổi,
bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2002 của
Chính phủ về Tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành
văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12
năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số
34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy chi tiết một số
điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của
Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu
quốc gia;*

*Căn cứ Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2022 của
Chính Phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc
gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai
đoạn từ năm 2021 đến năm 2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày
19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện*

các chương trình mục tiêu quốc gia;

Xét Tờ trình số 2876/TTr-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên đề nghị ban hành Nghị quyết quy định cơ chế huy động và sử dụng nguồn vốn tín dụng, nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định cơ chế huy động, sử dụng nguồn vốn tín dụng và nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV, Kỳ họp thứ Mười một thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 24 tháng 7 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Dân tộc;
- Vụ Pháp chế các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh uỷ; TT HĐND tỉnh; LĐ UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- LĐ VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh; Báo Điện Biên Phủ;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Lô Văn Phương

QUY ĐỊNH

**Cơ chế huy động, sử dụng nguồn vốn tín dụng
và nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các Chương trình
mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên**
(*Kèm theo Nghị quyết số: 10/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh Điện Biên*)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về nguyên tắc, cơ chế huy động, sử dụng nguồn vốn tín dụng và nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên (gọi tắt là các chương trình mục tiêu quốc gia).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan cấp tỉnh (các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh), Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện), Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã) tham gia thực hiện quản lý đầu tư các chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Các tổ chức, cá nhân có liên quan trong tổ chức huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Điều 3. Nguyên tắc huy động nguồn vốn

1. Việc huy động, sử dụng nguồn vốn phải phù hợp với quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Luật các tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn liên quan.

2. Triển khai huy động nguồn vốn từ đóng góp của các tổ chức, cá nhân và phải dựa trên tinh thần tự nguyện, thực hiện công khai, minh bạch và rõ trách nhiệm theo quy định.

3. Thực hiện sử dụng nguồn vốn huy động có thể để đầu tư và hỗ trợ hoặc cho vay lồng ghép với các nguồn vốn khác để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ có chung mục tiêu, đối tượng với các Chương trình mục tiêu quốc gia.

4. Sử dụng nguồn vốn huy động phải đúng mục đích công khai, minh bạch được thể hiện rõ trong quyết định phê duyệt dự án, dự toán và phải được theo dõi, đánh giá và tổng hợp báo cáo trong kế hoạch 5 năm và hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương.

5. Nguồn vốn huy động được sử dụng phải được tổ chức thực hiện giám sát cộng đồng, đánh giá, thực hiện tốt nguyên tắc dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng và được kiểm tra, thanh tra của các cơ quan liên quan.

Điều 4. Nguồn vốn huy động

1. Nguồn vốn tín dụng.
2. Nguồn ngân sách nhà nước uỷ thác cho vay qua Ngân hàng chính sách xã hội.
3. Nguồn vốn của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện các dự án hỗ trợ sản xuất và các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.
4. Nguồn vốn đóng góp tự nguyện của cộng đồng dân cư (bằng ngày công lao động, tiền, hiện vật) tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia.
5. Nguồn vốn đóng góp của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khác.

Điều 5. Cơ chế huy động nguồn vốn

1. Huy động nguồn vốn tín dụng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

a) Huy động tối đa nguồn vốn tín dụng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia thông qua chính sách tín dụng cho từng đối tượng, nội dung thuộc phạm vi thực hiện đầu tư của từng Chương trình mục tiêu quốc gia. Cơ chế huy động và sử dụng nguồn vốn tín dụng thực hiện theo quy định tại Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác; Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025; khoản 7 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và các quy định khác có liên quan.

b) Hằng năm căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét quyết định, phương án phân bổ ngân sách địa phương (nguồn vốn hỗ trợ sản xuất nông nghiệp), uỷ thác qua hệ thống ngân hàng chính sách xã hội cấp tỉnh, huyện để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn theo phân cấp hiện hành. Ngân sách cấp tỉnh bố trí tối thiểu 20 tỷ đồng/năm; Ngân sách cấp huyện bố trí tối thiểu mỗi năm 0,1% dự toán chi cân đối giao đầu năm (thực hiện từ năm 2024 trở đi).

2. Huy động các nguồn vốn hợp pháp khác

a) Huy động, thu hút nguồn vốn từ tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước uỷ thác qua hệ thống ngân hàng chính sách cấp tỉnh, huyện để cho vay thực hiện các nội dung, nhiệm vụ có chung mục tiêu, đối tượng với các Chương trình mục tiêu quốc gia.

b) Huy động, thu hút nguồn vốn từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, liên kết cùng với nông dân

trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, đóng góp tích cực xây dựng nông thôn mới.

c) Huy động, thu hút nguồn vốn từ đóng góp tự nguyện của cộng đồng dân cư để đầu tư xây dựng, nâng cấp công trình kết cấu hạ tầng nông thôn theo phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”.

d) Kêu gọi hỗ trợ, các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở thực hiện tuyên truyền, vận động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia đầu tư thực hiện các dự án thuộc các Chương trình hoặc tài trợ, ủng hộ nguồn vốn thông qua các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Điều 6. Quản lý và sử dụng nguồn vốn huy động

1. Nguồn vốn đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân: Được quản lý và sử dụng theo quy định của pháp luật về đầu tư, ngân sách và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.

2. Nguồn vốn đóng góp, tài trợ (bằng tiền hoặc hiện vật) của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước: Đối với khoản đóng góp, viện trợ thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước phải được dự toán, hạch toán, quyết toán đầy đủ vào ngân sách nhà nước; đối với các khoản đóng góp, viện trợ không thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước được quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật hiện hành của Nhà nước và thỏa thuận với các nhà tài trợ.

3. Nguồn vốn đóng góp tự nguyện (bằng tiền, hiện vật hoặc ngày công lao động) của cộng đồng dân cư tham gia thực hiện các dự án đầu tư thuộc chương trình mục tiêu quốc gia do cộng đồng dân cư trực tiếp quản lý, sử dụng thì không hạch toán vào thu, chi ngân sách nhà nước; các khoản đóng góp bằng hiện vật, ngày công lao động được quy đổi thành tiền và phải được tính trong giá trị công trình để theo dõi, quản lý theo tỷ lệ đóng góp đã được thống nhất và do cộng đồng dân cư trực tiếp quản lý, sử dụng.

4. Quản lý, sử dụng nguồn vốn tín dụng thực hiện theo quy định của từng chính sách tín dụng, các quy định của pháp luật về hoạt động tín dụng và các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Đối với nguồn vốn tín dụng do các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân ủy thác cho vay thực hiện theo hợp đồng, văn bản thỏa thuận ủy thác cho vay giữa các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân với hệ thống Ngân hàng chính sách xã hội cấp tỉnh, huyện và các quy định của pháp luật về hoạt động tín dụng./.

